TOÀ ÁN NHÂN DÂN **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

KHU VỰC 11- ĐÀ NẴNG **Đôc lập - Tư do - Hanh phúc**

Số: 93/2026/QĐST- DS *Đà Nẵng, ngày 31 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ□ƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 96/2026/TLST-DS ngày 17 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đ□ơng sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận của các đ□ơng sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đ□ơng sự:

- Nguyên đơn: Nguyễn Thị D, sinh năm 1985. CCCD: 049185008115. Địa chỉ: Thôn L, xã V, thành phố Đà Nẵng.
- Bị đơn: Bà Huỳnh Thị Hoàng D1, sinh năm 1983. CCCD: 049183015907. Địa chỉ: Thôn G, xã V, thành phố Đà Nẵng.

2. Sự thoả thuận của các đ□ơng sự cụ thể nh□sau:

Bà Huỳnh Thị Hoàng D1 có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Danh S tiền 40.000.000 (Bốn mươi triệu) đồng và một chỉ vàng 9999 (Các bên thống nhất giá trị chỉ vàng 9999 là 13.500.000 đồng). Tổng cộng 53.500.000 đồng (Năm mươi ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Thời hạn trả: Sáu tháng kể từ ngày 23 tháng 7 năm 2026 đến ngày 23 tháng 01 năm 2027.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm bà Huỳnh Thị Hoàng D1 phải chịu là 1.337.500 đồng (Một triệu, ba trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng). Hoàn trả cho bà Danh số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.592.000 (Một triệu năm trăm chín mươi hai nghìn đồng) theo biên lai thu số 0006460 ngày 16/6/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đư□ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 4, 6 và 7 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND khu vực 11, Đà Nẵng;*
- *Phòng THADS khu vực 11- Đà Nẵng;*
- *TAND TP Đà Nẵng;*
- *L- u hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị N